

Bản án số: 04/2022/HS-ST

Ngày: 24-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ An

Ông Phạm Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2021/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021; Thông báo đòi ngày xét xử số: 950/TB-TA ngày 31/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H (tên gọi khác: H) - sinh năm 1994 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 10, thôn Phú N, xã Vĩnh N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Nguyễn P (sinh năm 1964); mẹ Nguyễn Thị Ánh H (sinh năm 1964); gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ Nguyễn Võ Thảo V, sinh năm 2002; có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Q - sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Thủy X, xã Suối H, huyện D, Khánh Hòa.

Bà Q có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hồng D, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Thủy X, xã Suối H, huyện D, Khánh Hòa.

Ông D có mặt.

2. Ông Nguyễn P, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn Phú N, xã Vĩnh N, thành phố N, Khánh Hòa. Ông P có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/5/2021, Nguyễn Đức H rủ một người bạn quen biết ngoài xã hội tên T (chưa xác định nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô BKS 79N2 - 011.47 đi từ thành phố N đến huyện D để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến thôn Thủy X, xã Suối H phát hiện nhà bà Nguyễn Thị Q không khóa cổng, không có người trông coi nên cả hai dừng xe. H đứng bên ngoài canh giới, T đi vào bên trong trộm 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sonny 42inch mang ra cho H. T vào nhà trộm tiếp 10 khóa van nước kích thước phi 21 và 10 khóa van nước kích thước phi 27 đều bằng kim loại, hiệu DALING ra đưa cho H cất vào cốp xe. H thấy có camera an ninh nên dùng dao nhát được trước đó chém đứt dây truyền tín hiệu. Sau đó cả hai điều khiển xe mô tô đến khu vực đường Bà Tr, phường Phương S, thành phố N bán cho một người (Chưa xác định được nhân thân lai lịch) với giá 1.000.000 đồng. T một mình điều khiển xe mô tô BKS 79N2 - 011.47 mang 20 khóa van nước bán cho một người (Chưa xác định nhân thân lai lịch) với giá 220.000 đồng. Số tiền bán được H và T chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57 ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện D kết luận: 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sonny 42 inch; 10 khóa van nước bằng kim loại hiệu DALING kích thước phi 21; 10 khóa van nước bằng kim loại, hiệu DALING kích thước phi 27 có tổng giá trị tài sản là 11.048.000 đồng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, Nguyễn Đức H đã nhận tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về vật chứng vụ án: 01 ti vi nhãn hiệu Sonny KDL - 42W700B, màn hình phẳng, 42 inch, màu đen; 10 khóa van nước kích thước phi 21 và 10 khóa van nước kích thước phi 27, đều bằng kim loại, hiệu DALING (không thu hồi được). 01 xe mô tô BKS 79N2 - 011.47 đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn P. 01 áo thun màu đen; 01 mũ lưỡi trai màu đen đang tạm giữ. Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSDK ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức H như nội dung bản cáo trạng nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo tù 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Về vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 79N2-011.47 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị HĐXX không xem xét; đối với 01 ti vi nhãn hiệu Sonny KDL - 42W700B, màn hình phẳng, 42 inch, màu đen; 10 khóa van nước kích thước phi 21 và 10 khóa van nước kích thước phi 27, đều bằng kim loại, hiệu DALING không thu hồi được nên đề nghị HĐXX không xem xét; đối với 01 áo thun ngắn tay màu và 01 mũ lưỡi trai màu đen của bị cáo nhưng bị cáo không nhận lại nên đề nghị tiêu hủy. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường số

tiền 11.048.000đ giữa bị cáo và người bị hại. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh. Bị cáo thỏa thuận bồi thường cho người bị hại số tiền 11.048.000 đồng, không nhận lại áo thun, mũ và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại thống nhất ý kiến bị cáo về trách nhiệm dân sự, về hình phạt đề nghị HĐXX xét xử theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều Tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Đức H đã cùng với một người tên T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 27/5/2021 là 01 ti vi nhãn hiệu Sonny KDL - 42W700B, màn hình phẳng, 42 inch, màu đen có giá trị là 10.408.000 đồng; 10 khóa van nước kích thước phi 21 có giá trị 280.000 đồng và 10 khóa van nước kích thước phi 27 có giá trị 360.0000 đồng, các khóa van nước đều bằng kim loại, hiệu DALING; tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 11.048.000 đồng (Mười một triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng), hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSDK ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo trong độ tuổi lao động nhưng không chịu lao động, rủ rê bạn bè thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán kiếm tiền tiêu xài nên phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị cáo thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại nên xem xét áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với người tên T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Khánh đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Đối với hành vi dùng dao nhát được chặt đứt dây truyền

tín hiệu của camera nhà bị hại, bị hại đã sửa lại và không yêu cầu gì đối với bị cáo nên HĐXX không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 11.048.000 đồng. Xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen, bên ngực trái có dòng chữ Adidas và 01 (một) mũ lưỡi trai (mũ kết) màu đen, phía sau có dạng lưới, phía trước có logo chữ JUSTDOII màu xám, phần lưỡi trai màu đen có viền màu trắng bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 552.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 288, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đức H bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Q 11.048.000 đồng (Mười một triệu không trăm bốn tám nghìn đồng).

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen, bên ngực trái có dòng chữ Adidas và 01 (một) mũ lưỡi trai (mũ kết) màu đen, phía sau có dạng lưới, phía trước có logo chữ JUSTDOII màu xám, phần lưỡi trai màu đen có viền màu trắng (Đặc điểm của các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Diên Khánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 552.000 đồng (Năm trăm năm mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Công an huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

